

Tuần: 3

Ngày dạy: từ 21/09/2020 đến 26/09/2020

BÀI 4: TRUNG QUỐC THỜI PHONG KIẾN **(Tiếp theo)**

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- HS biết: những nét chính về XHPK ở Trung Quốc dưới thời Tống- Nguyên, Minh - Thanh.
- HS hiểu: những thành tựu cơ bản của Trung Quốc trên các lĩnh vực: Văn học, Sử học và KHKT.
- HS vận dụng: Đánh giá về những thành tựu cơ bản của Trung Quốc

2. Kỹ năng, năng lực

- a. Rèn kỹ năng: phân tích, so sánh và sưu tầm tài liệu.
- b. Năng lực cần hình thành: Tái hiện sự kiện lịch sử, giải quyết vấn đề, thực hành bộ môn.

3. Tư tưởng, thái độ

- HS hiểu rõ Trung Quốc là một quốc gia phong kiến, điển hình ở Phương Đông, là nước láng giềng gần gũi với Việt Nam có ảnh hưởng không nhỏ tới quá trình phát triển của lịch sử Việt Nam

4. Định hướng năng lực được hình thành:

- Năng lực chung: Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác, năng lực sử dụng ngôn ngữ, năng lực tính toán.
- Năng lực chuyên biệt: Tư duy nghiên cứu khoa học lịch sử, tái hiện sự kiện, sử dụng hình vẽ, tranh ảnh, mô hình, video clip...

II. PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT DẠY HỌC

- Dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dung trực quan,...

III. CHUẨN BỊ

1. Giáo viên

- Phương pháp: Trực quan, so sánh, phân tích đánh giá, tổ chức các hoạt động học tập cho học sinh
- Chương trình giáo dục, Hướng dẫn chuẩn kiến thức kỹ năng
- Sách giáo khoa, sách giáo viên, vở bài tập
- Bản đồ Trung Quốc thời phong kiến.
- Tranh, Tư liệu về một số nhà văn, sử học ...

2. Học sinh

- Chuẩn bị theo sự hướng dẫn của GV

IV. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

1. Ổn định tổ chức

2. Kiểm tra bài cũ:

- + Nêu chính sách đối nội của các vua Tần - Hán? Những chính sách đó có tác động như thế nào đến XHPK Trung Quốc?

+ Sự thịnh vượng của Trung Quốc dưới thời Đường được thể hiện ở những mặt nào?

3. Dạy và học bài mới

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Nội dung kiến thức cần đạt
HOẠT ĐỘNG 1: Khởi động (2') Mục tiêu: HS biết được các nội dung cơ bản của bài học cần đạt được, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới. Phương pháp dạy học: Dạy học nhóm; dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dung trực qua Định hướng phát triển năng lực: Năng lực tư duy logic, năng lực nhận thức, quan sát tranh ảnh lịch sử, nhận xét nhân vật lịch sử, sử dụng lược đồ lịch sử Sau khi phát triển đến độ cực thịnh dưới thời nhà Đường, Trung Quốc lại lâm vào tình trạng chia cắt suốt hơn nửa thế kỉ(907-960). Trung Quốc thống nhất và tiếp tục phát triển tuy không mạnh mẽ như trước. Để tìm hiểu rõ hơn cô trò chúng ta cùng tìm hiểu tiếp bài học hôm nay		
HOẠT ĐỘNG 2: Hình thành kiến thức (20') Mục tiêu: - HS biết: những nét chính về XHPK ở Trung Quốc dưới thời Tống- Nguyên, Minh - Thanh. - HS hiểu: những thành tựu cơ bản của Trung Quốc trên các lĩnh vực: Văn học, Sử học và KHKT. - HS vận dụng: Đánh giá về những thành tựu cơ bản của Trung Quốc Phương pháp dạy học: Dạy học nhóm; dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dung trực qua Định hướng phát triển năng lực: Năng lực tư duy logic, năng lực nhận thức, quan sát tranh ảnh lịch sử, nhận xét nhân vật lịch sử, sử dụng lược đồ lịch sử		

Hoạt động của Thầy	Hoạt động của trò	Nội dung cần đạt
Hoạt động 1(10') : tìm hiểu Trung Quốc thời Tống - Nguyên. Phương pháp: sử dụng đồ dùng trực quan, đàm thoại, nêu vấn đề Cách tiến hành: HS làm việc cá nhân GV:. Năm 960 nhà Tống thống nhất Trung Quốc sau hơn nửa thế kỉ loạn lạc H : Nhà Tống đã thi hành những chính sách gì ?	-KN tóm tắt sự kiện, phân tích, nhận xét, tổng hợp -1 HS trình bày những chính sách của nhà Tống - Xóa bỏ, miễn giảm sưu thuế, mở mang các công trình thủy lợi, khuyến khích phát triển thủ công nghiệp:	4. Trung Quốc thời Tống - Nguyên. a) Thời Tống: - Xóa bỏ hoặc miễn giảm các thứ thuế, sưu dịch. - Mở mang các công trình thủy lợi.

H : Những chính sách đó có tác dụng như thế nào? H: Nhà Nguyên ở Trung Quốc được thành lập như thế nào? GV : Thế kỉ XIII, quân Mông Cổ rất hùng mạnh, vô ngựa của người Mông Cổ đã tràn ngập lãnh thổ các nước Châu Âu, Châu Á. H : Khi thống trị Trung Quốc các vua Nguyên đã thi hành những chính sách gì? H: Sự phân biệt đối xử đó được thể hiện như thế nào? GV nhấn mạnh: Chính sách phân biệt đối xử đó làm cho nhân dân Trung Quốc vô cùng bất bình → Họ nhiều lần nổi dậy khởi nghĩa chống nhà Nguyên. Hoạt động 2(10') tìm hiểu Trung Quốc thời Minh – Thanh nhân GV: Năm 1368, nhà Nguyên bị lật đổ. Chu Nguyên Chương, một thủ lĩnh của phong trào nông dân lên ngôi hoàng đế lập ra nhà Minh. Nhưng cuộc khởi nghĩa nông dân do Lý Tự Thành lãnh	khai mỏ, luyện kim, dệt tơ lụa, đúc vũ khí... <i>-1 HS trình bày những tác dụng</i> <i>-1 HS trình bày sự thành lập nhà Nguyên</i> - Vua Mông Cổ là Hốt Tất Liệt diệt nhà Tống, lập nên nhà Nguyên ở Trung Quốc <i>-1 HS trình bày những chính sách của nhà Nguyên</i> - Phân biệt đối xử giữa người Mông cổ và người Hán. <i>-1 HS trình bày theo SGK</i> → Họ nhiều lần nổi dậy khởi nghĩa chống nhà Nguyên. <i>-KN tóm tắt sự kiện, phân tích, nhận xét, tổng hợp</i>	- Khuyến khích phát triển một số ngành thủ công nghiệp . --> ổn định đời sống nhân dân sau nhiều năm chiến tranh b) Thời Nguyên: - Hốt Tất Liệt đã tiêu diệt nhà Tống, lập nên nhà Nguyên - Phân biệt đối xử giữa người Hán và người Mông Cổ. 5. Trung Quốc thời Minh - Thanh a) Thay đổi về chính trị: - 1368 nhà Minh được thành lập. - Lý Tự Thành khởi nghĩa lật đổ nhà Minh. - 1644: Nhà Thanh được thành lập. b) Biến đổi trong xã hội cuối thời Minh-Thanh - Vua quan sa đọa. - Nông dân đói khổ. c) Biến đổi về kinh tế: - Mầm mống kinh tế TBCN xuất hiện.
---	--	--

đạo lại lật đổ nhà Minh.Sau đó quân Mãn Thanh từ phương bắc kéo xuống chiế toàn bộ Trung Quốc lập ra nhà Thanh H: Ở cuối thời Minh - Thanh tình hình xã hội như thế nào? GV: Nêu rõ dưới triều Minh mầm mống nền kinh tế TBCN đã xuất hiện. H: Vậy em hãy cho biết những biểu hiện nào chứng tỏ mầm mống kinh tế TBCN đã xuất hiện ở Trung Quốc dưới thời Minh - Thanh ? GV giảng: Thời Minh - Thanh tồn tại khoảng hơn 500 năm ở Trung Quốc. Trong mỗi quá trình lịch sử ấy mặc dù còn nhiều hạn chế song cũng đạt được nhiều thành tựu trên nhiều lĩnh vực. Hoạt động 3(10') tìm hiểu Văn hóa, Khoa học - Kỹ thuật Trung Quốc thời PK. GV: Dưới thời phong kiến Trung Quốc đạt nhiều thành tựu tiêu biểu trên nhiều lĩnh vực: Văn học, Sử học, Khoa học -kỹ thuật. GV : Nho giáo là hệ thống tư tưởng và đạo đức thống trị XHTQ thời PK. Quan điểm của Nho giáo về quan hệ “Tam Cương” (Vua - tôi; chồng - vợ;	<i>-1 HS trình bày tình hình xã hội Ở cuối thời Minh – Thanh</i> <i>-1 HS trình bày những biểu hiện nào chứng tỏ mầm mống kinh tế TBCN đã xuất hiện ở Trung Quốc dưới thời Minh - Thanh</i> ---> Xuất hiện các công trường thủ công (xưởng dệt lưới, đồ sứ ...) chuyên môn hóa cao, thuê nhiều nhân công như ở Tô Châu, Tùng Giang ...thương nghiệp phát triển, thành thị được mở rộng <i>-KN tóm tắt sự kiện,phân tích,nhận xét,tổng hợp</i> <i>- HS lắng nghe và lĩnh hội</i>	- Buôn bán với nước ngoài được mở rộng. 6. Văn hóa, Khoa học - Kỹ thuật Trung Quốc thời PK. a) Văn hóa: - Về tư tưởng: Nho giáo là hệ thống tư tưởng và đạo đức xã hội của giai cấp phong kiến. - Văn học: Rất phát triển đặc biệt là thơ Đường.(SGK) - Sử học: + Bộ Sử Kí của Tư Mã Thiên, Hán Thư, Đường Thư, Minh sử ... - Nghệ thuật: Hội họa, kiến trúc, điêu khắc ... đều đạt trình độ cao. b) Khoa học - Kỹ thuật:
---	---	---

cha - con) và “Ngũ Thường” (nhân, nghĩa, lễ, trí tín) *Tích hợp giáo dục môi trường H: Trình bày những thành tựu nổi bật về văn hoá TQ thời phong kiến ? H :Kể tên một số tác phẩm văn học lớn mà em biết ? H: Em hãy kể một số công trình kiến trúc, điêu khắc, hội họa tiêu biểu mà em biết? GV: Sử dụng H.9 SGK “Cổ cung” giới thiệu vài nét về công trình tiêu biểu này. H :Em có nhận xét gì về công trình này ? H: Trung Quốc thời PK đã có những phát minh quan trọng nào về khoa học - kĩ thuật ? GV giới thiệu: Bốn phát minh lớn về khoa học – kĩ thuật. + Kĩ thuật làm giấy. + Kĩ thuật in. + Thuốc Súng. + Kim chỉ nam. GV yêu cầu HS : Quan sát hình 10 SGK “Liễn men trắng xanh thời Minh”, Tượng phật bằng đá cẩm thạch . H: Qua quan sát hình 10 em có nhận xét gì về cách trang trí hoa văn trên đế sứ và trình độ của thợ thủ công Trung Quốc?	<i>-1 HS trình bày</i> - Đạt được thành tựu trên rất nhiều lĩnh vực văn hóa khác nhau: văn học, sử học, nghệ thuật điêu khắc, hội họa. - “Tây du ký”, “Tam quốc diễn nghĩa” “ Đông chu liệt quốc”... - đạt đến đỉnh cao, trang trí tin xảo, nét vẽ điêu luyện... đó là tác phẩm nghệ thuật. - Cổ cung, Vạn lý trường thành, khu lăng tẩm của các vị vua. Gợi ý: đồ sộ, rộng lớn, kiên cố, kiến trúc hài hòa, đẹp... ---> Đồ sộ, rộng lớn, kiên cố, kiến trúc hài hoà, đẹp,.. <i>-2 HS nhận xét, đánh giá về cách trang trí hoa văn trên đế sứ và trình độ của thợ thủ công Trung Quốc</i>	- Có nhiều phát minh quan trọng: giấy viết, nghề in, la bàn và thuốc súng ... - Kĩ thuật đóng tàu, luyện sắt, khai mỏ ... có đóng góp lớn đối với nhân loại.
---	--	--

GV: nhấn mạnh trình độ thợ thủ công của TQ: giỏi, điêu luyện, kì công. H: Em hãy đánh giá những thành tựu mà TQ đã đạt được (đối với TQ , đối với thế giới)	<i>-1 Vài HS trình bày ý kiến cá nhân.</i> Có nhiều phát minh lớn đóng góp cho sự phát triển của nhân loại như giấy viết, kĩ thuật in ấn, la bàn, thuốc súng... - ngoài ra Trung quốc còn là nơi đặc nền móng cho các ngành khoa học – kĩ thuật hiện đại khác: đóng tàu, khai mỏ, luyện kim...	
---	---	--

HOẠT ĐỘNG 3: Hoạt động luyện tập (10')

Mục tiêu: Luyện tập củng cố nội dung bài học

Phương pháp dạy học: Dạy học nhóm; dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dùng trực quan

Định hướng phát triển năng lực: Năng lực tư duy logic, năng lực nhận thức, quan sát tranh ảnh lịch sử, nhận xét nhân vật lịch sử, sử dụng lược đồ lịch sử

- Hoàn thành bảng thống kê sau :

Triều đại	Đối nội	Đối ngoại	Kết quả(thành tựu)
Tần (221-206tcn)			
Hán (206tcn- 220)			
Đường (918-907)			
Tống (960-1279)			
Nguyên (1271-1368)			
Minh (1368-1644)			
Thanh (1644-1911)			

HOẠT ĐỘNG 4: Hoạt động vận dụng (8')

Mục tiêu: Vận dụng làm bài tập

Phương pháp dạy học: Dạy học nhóm; dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dùng trực quan

Định hướng phát triển năng lực: Năng lực tư duy logic, năng lực nhận thức, quan sát tranh ảnh lịch sử, nhận xét nhân vật lịch sử, sử dụng lược đồ lịch sử

- Em có biết di sản văn hóa nào của Việt Nam thể hiện sự ảnh hưởng của văn hóa Trung Quốc, Ấn Độ?(Thánh địa Mỹ Sơn - Quảng Nam; Hoàng thành Thăng Long...)

HOẠT ĐỘNG 5: Hoạt động tìm tòi và mở rộng (2')

Mục tiêu: Tìm tòi và mở rộng kiến thức, khái quát lại toàn bộ nội dung kiến thức đã học

Phương pháp dạy học: Dạy học nhóm; dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dung trực qua

Định hướng phát triển năng lực: Năng lực tư duy logic, năng lực nhận thức, quan sát tranh ảnh lịch sử, nhận xét nhân vật lịch sử, sử dụng lược đồ lịch sử

Vẽ sơ đồ tư duy khái quát lại nội dung bài học

Sưu tầm một số hình ảnh

*** Bài tiếp theo**

- Tìm hiểu bài 5 :

+ Lập niên biểu các giai đoạn lớn của lịch sử Ấn Độ thời phong kiến

+ Một số thành tựu của văn hoá Ấn Độ

+ Sưu tầm các tranh ảnh về kiến trúc của Ấn Độ

RÚT KINH NGHIỆM

- Liên hệ tới lịch sử Việt Nam

- Rèn luyện kỹ năng quan sát lược đồ

Tuần: 3

Ngày dạy: từ 21/09/2020 đến 26/09/2020

BÀI 5: ÁN ĐỘ THỜI PHONG KIẾN

I. MỤC TIÊU

1.Kiến thức

- HS biết:ấn Độ thời phong kiến

- HS hiểu:

+ Những chính sách cai trị của vương triều và những biểu hiện của sự phát triển thịnh đạt của Ấn Độ thời phong kiến.

+ Một số thành tựu của Văn hóa Ấn Độ thời cổ, trung đại.

- HS vận dụng:Đánh giá về các thành tựu văn hóa ấn Độ.

2.Kĩ năng

a.Rèn kĩ năng: tổng hợp kiến thức

b.Năng lực cần hình thành:Tái hiện sự kiện lịch sử,gải quyết vấn đề,thực hành bộ môn.

3.Tư tưởng,thái độ

- HS thấy được đất nước Ấn Độ là một trong những trung tâm của văn minh nhân loại và có ảnh hưởng sâu rộng tới sự phát triển lịch sử và văn hóa của nhiều dân tộc Đông Nam Á

4. Định hướng năng lực được hình thành:

- Năng lực chung: Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác, năng lực sử dụng ngôn ngữ, năng lực tính toán.

- Năng lực chuyên biệt: Tư duy nghiên cứu khoa học lịch sử, tái hiện sự kiện, sử dụng hình vẽ, tranh ảnh, mô hình, video clip...

II. PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT DẠY HỌC

- Dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dung trực quan,..

III. CHUẨN BỊ

1.Giáo viên

- Phương pháp: Trực quan,so sánh,phân tích đánh giá,tổ chức các hoạt động học tập cho học sinh

- Chương trình giáo dục,Hướng dẫn chuẩn kiến thức kĩ năng

- Sách giáo khoa, sách giáo viên, vở bài tập

- Bản đồ Ấn Độ

-Tranh ảnh về các công trình kiến trúc, điêu khắc Ấn Độ

2. Học sinh

- Chuẩn bị theo sự hướng dẫn của GV

IV.TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

1. Ổn định tổ chức

2. Kiểm tra bài cũ:

- Chính sách cai trị của nhà Tống, nhà nguyên có gì khác nhau? Tại sao có sự khác nhau đó?

- Hãy nêu những thành tựu tiêu biểu trên các lĩnh vực Văn Hóa - KH của Trung Quốc dưới thời PK?

3. Dạy và học bài mới

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Nội dung kiến thức cần đạt
HOẠT ĐỘNG 1: Khởi động (2') Mục tiêu: HS biết được các nội dung cơ bản của bài học cần đạt được, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới. Phương pháp dạy học: Dạy học nhóm; dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dung trực qua Định hướng phát triển năng lực: Năng lực tư duy logic, năng lực nhận thức, quan sát tranh ảnh lịch sử, nhận xét nhân vật lịch sử, sử dụng lược đồ lịch sử Giới thiệu về Ấn Độ: Ấn Độ -một trong những trung tâm văn minh lớn nhất của nhân loại cũng được hình thành từ rất sớm.Với một bề dày lịch sử và những thành tựu văn hoá vĩ đại, Ấn Độ đã có những đóng góp lớn lao trong lịch sử nhân loại.Để tìm hiểu về quốc gia này cô trò chúng ta cùng tìm hiểu bài học hôm nay: “Ấn Độ thời phong kiến”		
HOẠT ĐỘNG 2: Hình thành kiến thức (20') Mục tiêu: + Những chính sách cai trị của vương triều và những biểu hiện của sự phát triển thịnh đạt của Ấn Độ thời phong kiến. + Một số thành tựu của Văn hóa Ấn Độ thời cổ, trung đại. Phương pháp dạy học: Dạy học nhóm; dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dung trực qua Định hướng phát triển năng lực: Năng lực tư duy logic, năng lực nhận thức, quan sát tranh ảnh lịch sử, nhận xét nhân vật lịch sử, sử dụng lược đồ lịch sử		

Hoạt động 1(15’): tìm hiểu Ấn Độ thời phong kiến H: Vương triều Gúp-ta ra đời vào thời gian nào? H: Sự phát triển của Ấn Độ dưới vương triều Giup-ta được thể hiện ở những mặt nào? GV giảng mở rộng: Dưới vương triều Gup-ta trong thời đại trị vì của vua Sandra Giup-ta II, Ấn Độ đạt tới một trình độ văn minh chưa hề có trước đó. Nó được biểu hiện	<i>-KN tóm tắt sự kiện,phân tích,nhận xét,tổng hợp</i> <i>-1 HS trình bày sự ra đời của Vương triều Gúp-ta</i> <i>-1 HS trình bày theo SGK</i> ---> Phát triển về cả mặt kinh tế, xã hội và văn hóa	1. Những trang sử đầu tiên (Không dạy theo chương trình giảm tải) 2. Ấn Độ thời phong kiến a) Vương triều Giup-ta: (TK IV – TK XII).
---	--	--

sự phát triển thịnh vượng của nền kinh tế văn hóa. GV Nhưng thời kì hưng thịnh của vương triều Gúp-ta chỉ kéo dài đến giữa thế kỉ V và đến đầu thế kỉ VI thì bị diệt vong. H: Vương triều Hồi Giáo Đê - Li ra đời trong hoàn cảnh nào H: Dựa vào SGK em hãy cho biết người Hồi Giáo đã thi hành những chính sách gì? H: Chính sách đó đã dẫn đến hậu quả gì? H: Vương triều Hồi Giáo ĐêLi tồn tại trong bao lâu? H: Vua A-co-ba đã áp dụng những chính sách gì để cai trị Ấn Độ? GV: Nhấn mạnh những chính sách cai trị của vua Acoba. GV: Chuyển ý sang mục 3. Hoạt động 2(15’): tìm hiểu Văn hóa ấn Độ. GV: Ấn Độ là một trong những trung tâm văn minh lớn của nhân loại. Nền văn hóa Ấn Độ đạt nhiều thành tựu.	<i>-1 HS trình bày hoàn cảnh ra đời của Vương triều Hồi Giáo Đê - Li</i> ---> TK XII người Thổ Nhĩ Kỳ theo đạo Hồi đã thôn tính miền bắc Ấn Độ lập nên vương triều Hồi Giáo ĐêLi <i>-1 HS trình bày theo SGK những chính sách của người Hồi Giáo</i> <i>-1 HS trình bày theo SGK hậu quả của những chính sách đó</i> <i>-1 HS trình bày hiểu biết cá nhân</i> ---> Thế kỉ XII-XVI bị người Mông Cổ tấn công và lật đổ - THực hiện các biện pháp để xóa bỏ sự kì thị tôn giáo, thủ tiêu đặc quyền Hồi Giáo, khôi phục kinh tế và phát triển văn hóa <i>-KN tóm tắt sự kiện,phân tích,nhận xét,tổng hợp</i>	- Luyện kim rất phát triển: Chế tạo được cột sắt không rỉ. - Nghề dệt: Tắm vải mỏng, mềm, nhẹ, nhiều màu sắc. - Nghề kim hoàn: vàng, bạc, ngọc. b) Vương triều Hồi Giáo Đê-Li (TK XII - XVI) - Ra sức chiếm đoạt ruộng đất của người Ấn. - Cấm đoán đạo Hin - Đu. →Mâu thuẫn dân tộc c) Vương triều Mô-Gôn (TK XVI-giữa TK XIX) - Xóa bỏ sự kì thị tôn giáo.
--	---	--

*Tích hợp giáo dục môi trường H: Dựa vào SGK em hãy điểm lại những thành tựu tiêu biểu của văn hóa Ấn Độ H: Chữ viết đầu tiên của người Ấn Độ là chữ gì? Dùng để làm gì? GV giảng: Kinh Vệ Đa là bộ kinh cầu nguyện cổ nhất có nghĩa là “Hiểu Biết” gồm 4 tập H: Em hãy kể tên các tác phẩm văn học nổi tiếng của Ấn Độ mà em biết? GV: Giới thiệu vài nét về nhà thơ: Kí Li Đa Sa. GV: Cho HS xem hình 11 (SGK) “Chùa hang A-jan-ta” và Lăng Taj ma han GV giới thiệu vài nét về công trình này. H: Kiến trúc Ấn Độ có gì đặc sắc? H : Qua bài học nay em biết gì về Ấn Độ ?	<i>-1 HS trình bày theo SGK những thành tựu tiêu biểu của văn hóa Ấn Độ</i> ?+ Chữ Viết + Văn Học + Kiến Trúc <i>-1 HS trình bày theo SGK Chữ viết đầu tiên của người Ấn Độ</i> ---> Chữ Phạn dùng để sáng tác Văn học, thơ ca, các bộ kinh là nguồn gốc của chữ Hin - Đu. <i>-1 vài HS trình bày hiểu biết cá nhân</i> <i>-1 HS trình bày theo SGK về kiến trúc Ấn Độ</i> ---> -Kiến trúc Hin-đu: tháp nhọn,nhiều tầng,trang trí bằng phù điêu - Kiến trúc phật giáo:chùa xây hoặc khoét sâu vào vách núi,tháp có mái tròn như bát úp.... <i>-1 vài HS trình bày ý kiến cá nhân</i>	- Thủ tiêu đặc quyền của Hồi Giáo. - Khôi phục kinh tế. - Phát triển văn hóa. 3. Văn hóa ấn Độ: - Chữ viết: Chữ Phạn. - Văn học: Sử thi, kịch, thơ ca... - Kiến trúc Hin-đu và kiến trúc Phật giáo.
--	---	--

	---> Là 1 đất nước hình thành sớm và có nhiều thành tựu rực rỡ	
HOẠT ĐỘNG 3: Hoạt động luyện tập (10') Mục tiêu: Luyện tập củng cố nội dung bài học Phương pháp dạy học: Dạy học nhóm; dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dung trực qua Định hướng phát triển năng lực: Năng lực tư duy logic, năng lực nhận thức, quan sát tranh ảnh lịch sử, nhận xét nhân vật lịch sử, sử dụng lược đồ lịch sử		
+ Lập niên biểu các giai đoạn phát triển lịch sử lớn của Ấn Độ + Điền lại những thành tựu cơ bản của Ấn Độ dưới vương triều Gupta.		
HOẠT ĐỘNG 4: Hoạt động vận dụng (8') Mục tiêu: Vận dụng làm bài tập Phương pháp dạy học: Dạy học nhóm; dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dung trực qua Định hướng phát triển năng lực: Năng lực tư duy logic, năng lực nhận thức, quan sát tranh ảnh lịch sử, nhận xét nhân vật lịch sử, sử dụng lược đồ lịch sử		
- Em có biết di sản văn hóa nào của Việt Nam thể hiện sự ảnh hưởng của văn hóa Trung Quốc, Ấn Độ?(Thánh địa Mỹ Sơn - Quảng Nam; Hoàng thành Thăng Long...)		
HOẠT ĐỘNG 5: Hoạt động tìm tòi và mở rộng (2') Mục tiêu: Tìm tòi và mở rộng kiến thức, khái quát lại toàn bộ nội dung kiến thức đã học Phương pháp dạy học: Dạy học nhóm; dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dung trực qua Định hướng phát triển năng lực: Năng lực tư duy logic, năng lực nhận thức, quan sát tranh ảnh lịch sử, nhận xét nhân vật lịch sử, sử dụng lược đồ lịch sử		
Vẽ sơ đồ tư duy khái quát lại nội dung bài học Sưu tầm một số hình ảnh - Học bài cũ, làm bài tập lịch sử - Sưu tầm thêm những thành tựu các nước Đông Nam Á. - Tìm hiểu thêm những tư liệu liên quan đến lịch sử Ấn Độ giai đoạn trên. - Chuẩn bị bài : Các quốc gia phong kiến ĐNÁ + Đọc trước bài mới và trả lời các câu hỏi trong sgk * Phụ lục: G: Tư liệu về Kalidasa - nhà thơ vĩ đại trong nền văn học cổ điển Ấn độ. Ông mồ côi cha mẹ từ nhỏ, được người chăn bò nuôi nấng lớn lên tuy đàn độn nhưng khỏe mạnh được nàng công chúa yêu mến xin vua cha cho lấy Kalidasa, được sống trong thời đại hoàng kim, được tiếp xúc với nguồn cảm hứng dồi dào trong tập kinh Vệ – đa....ông đã tạo nhiều tác phẩm bất hủ cho nền văn học Ấn Độ, tiêu biểu 3 vở kịch, một số tác phẩm thơ trữ tình, kịch thơ.		

RÚT KINH NGHIỆM

- Tổ chức hoạt động nhóm
- Rèn luyện các kỹ năng, năng lực cho học sinh: Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề. Năng lực chuyên biệt: Tái hiện kiến thức lịch sử, xác định mối quan hệ giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử.